

**NGHỊ QUYẾT
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ****về xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới**

I- TÌNH HÌNH

Sau hơn 50 năm xây dựng và phát triển kể từ ngày vinh dự được mang tên Chủ tịch Hồ Chí Minh, đặc biệt qua hơn 3 năm thực hiện Nghị quyết số 31-NQ/TW của Bộ Chính trị khoá XIII, Thành phố Hồ Chí Minh luôn giữ vai trò trung tâm lớn về kinh tế, văn hoá, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế; là đầu tàu tăng trưởng và cực phát triển quan trọng của đất nước; đời sống Nhân dân được nâng lên; quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị được tăng cường.

Tuy nhiên, phát triển của Thành phố chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế và yêu cầu đặt ra; các điểm nghẽn về thể chế, hạ tầng, nguồn lực và quản trị đô thị chậm được tháo gỡ; chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và năng lực cạnh tranh quốc tế còn hạn chế; một số vấn đề về xã hội và môi trường chưa được giải quyết hiệu quả.

Trong kỷ nguyên phát triển mới, Thành phố Hồ Chí Minh cần phát huy vai trò là một đô thị đặc biệt; tiên phong mở đường về mô hình phát triển, thể chế và phương thức quản trị hiện đại; tạo sức lan toả mạnh mẽ, đóng góp ngày càng lớn cho sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**1. Quan điểm**

(1) Xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của cả hệ thống chính trị, nhất là Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thành phố với phương châm: "*Thành phố Hồ Chí Minh vì cả nước, cả nước vì Thành phố Hồ Chí Minh*".

(2) Tập trung hoàn thiện thể chế, chính sách đồng bộ, đột phá, vượt trội, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền triệt để, tạo điều kiện thúc đẩy đô thị đặc biệt Thành phố Hồ Chí Minh trở thành biểu tượng phát triển năng động của Việt Nam trong thế kỷ XXI; nơi hội tụ khát vọng phát triển, năng lực cạnh tranh toàn cầu và tinh thần đổi mới sáng tạo của đất nước; khẳng định vai trò đi trước, làm mẫu; dẫn đầu về kiến tạo thể chế và chất lượng phát triển, chuẩn mực quản trị; là đầu tàu dẫn dắt tăng trưởng, cực đổi mới sáng tạo và hội nhập quan trọng của cả nước.

(3) Xác lập mô hình phát triển mới; huy động sức mạnh tổng hợp, khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, vị trí chiến lược, sớm khẳng định là trung tâm kinh tế - tài chính mạnh, văn hoá giàu bản sắc và nhân văn, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo phát triển của khu vực Đông Nam Á và châu Á, có năng lực cạnh tranh toàn cầu. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

(4) Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố đoàn kết, gương mẫu, trong sạch, vững mạnh toàn diện, tiêu biểu về năng lực lãnh đạo, đổi mới sáng tạo, kỷ luật công vụ và sức chiến đấu để thực hiện sứ mệnh phát triển Thành phố. Xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ trong kỷ nguyên mới, có tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, trình độ cao, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

(5) Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn Thành phố, vai trò chủ thể của Nhân dân trong mọi quyết sách phát triển Thành phố. Nhân dân là người đầu tiên thụ hưởng thành quả của sự phát triển bền vững của Thành phố; lấy sự hài lòng, cuộc sống ấm no và hạnh phúc của Nhân dân là thước đo hiệu quả lãnh đạo.

2. Mục tiêu

Đến năm 2030: Thành phố là đô thị văn minh, hiện đại, năng động, sáng tạo, trung tâm kinh tế, văn hoá, xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, logistics, hội nhập quốc tế, năng động, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, có vị trí nổi trội ở khu vực Đông Nam Á.

Đến năm 2045: Thành phố là đô thị văn minh, hiện đại, năng động, sáng tạo; trung tâm kinh tế, văn hoá, xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của châu Á, là điểm đến hấp dẫn toàn cầu, văn hoá, xã hội phát triển đặc sắc, chất lượng cuộc sống cao, hội nhập quốc tế sâu rộng.

Hướng đến 100 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, năm 2075: Thành phố là đô thị toàn cầu, thông minh, hiện đại, phát triển toàn diện, ngang tầm các đô thị phát triển trên thế giới, tăng trưởng xanh, bền vững, chất lượng cuộc sống cao, thích ứng tốt với biến đổi khí hậu.

3. Chỉ tiêu

Giai đoạn 2026 - 2030: Tăng trưởng GRDP tối thiểu 10%/năm. Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt tối thiểu 14.000 USD. Kinh tế số chiếm khoảng 40% GRDP. Hoàn thành khoảng 200 km đường sắt đô thị. Chỉ số phát triển con người HDI đạt khoảng 0,9. Thành phố cơ bản giải quyết tình trạng úng ngập, ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông và không ma túy.

Giai đoạn 2031 - 2035: Tăng trưởng GRDP tối thiểu 10%/năm. Đến năm 2035, GRDP bình quân đầu người đạt tối thiểu 25.000 USD. Kinh tế số chiếm khoảng 60% GRDP. Tiếp tục duy trì chỉ số phát triển con người HDI tối thiểu đạt 0,9.

Giai đoạn 2036 - 2045: Tăng trưởng GRDP tối thiểu 10%/năm. Đến năm 2045, GRDP bình quân đầu người đạt tối thiểu 75.000 USD. Tiếp tục duy trì chỉ số phát triển con người HDI tối thiểu đạt 0,9. Hoàn thành kết nối hệ thống đường sắt đô thị. Đạt mức phát thải ròng bằng "0".

Giai đoạn 2046 - 2075: Tăng trưởng GRDP tối thiểu 6%/năm. Đến năm 2075, GRDP bình quân đầu người đạt tối thiểu 100.000 USD. Các chỉ số bảo đảm công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và chỉ số phát triển con người HDI đạt trên 0,9.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Xây dựng mô hình tăng trưởng mới dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, năng suất lao động và năng lực cạnh tranh

- Phát triển kinh tế, xã hội, môi trường, văn hoá, liên kết vùng và quản trị đô thị hiện đại dựa trên nền tảng kinh tế tri thức, chuyển đổi số, hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, tinh thần khởi nghiệp. Phát huy vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước, phát triển kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất. Tiên phong về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng, chuyển đổi cơ cấu và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Thúc đẩy phát triển các ngành kinh tế thế mạnh của Thành phố, kinh tế số, kinh tế dữ liệu, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế biển, kinh tế tầm thấp, kinh tế bạc. Tăng cường, nâng cao chất lượng liên kết viện - trường - doanh nghiệp.

- Triển khai chiến lược dữ liệu, tập trung tạo lập, kết nối liên thông dữ liệu, quản trị Thành phố thông minh trên cơ sở dữ liệu, xây dựng dữ liệu trở thành nguồn lực trong mô hình phát triển Thành phố. Xây dựng, tăng cường năng lực làm chủ hệ thống cơ sở nghiên cứu khoa học, công nghệ mạnh, tập trung cho công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, vi mạch bán dẫn, công nghệ sinh học, công nghệ năng lượng sạch, công nghệ vật liệu mới, công nghệ cho kinh tế biển, kinh tế xanh. Phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo mang tầm quốc gia, thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động nghiên cứu, phát triển, ưu tiên thu hút các dự án đầu tư có công nghệ mới, hiện đại, thân thiện với môi trường. Có chính sách đặc thù thu hút đầu tư, chuyển giao công nghệ, nhất là các công nghệ lõi, công nghệ nguồn trong các ngành kinh tế chủ lực với hạt nhân là khu công nghệ cao, các khu công nghệ số tập trung, khu đô thị khoa học - công nghệ, các viện nghiên cứu, trường đại học. Phát triển mạnh mẽ thị trường khoa học - công nghệ; thu hút các tập đoàn đa quốc gia thành lập các trung tâm nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, phát triển, chuyển giao và làm chủ công nghệ tại Thành phố. Đổi mới mạnh mẽ cơ chế mua sắm tài sản công, đặt hàng đào tạo và quản lý, khai thác tài sản công trong lĩnh vực khoa học, công nghệ; có cơ chế ưu đãi cho các

hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Hình thành hạ tầng nghiên cứu, thử nghiệm và đổi mới sáng tạo dùng chung.

- Phát triển mạnh kinh tế biển theo hướng đa ngành, hiện đại và bền vững, tập trung vào cảng biển, logistics và dịch vụ hàng hải quốc tế, dầu khí, năng lượng, du lịch biển, đảo chất lượng cao và nuôi trồng thủy sản công nghệ cao. Hình thành trung tâm kinh tế biển quốc gia với kinh tế hàng hải và logistics, dầu khí - năng lượng - năng lượng tái tạo, du lịch và đô thị biển phát triển theo hướng bền vững, tiệm cận chuẩn mực quốc tế, hướng tới vai trò đầu tàu kinh tế biển của cả nước.

- Hình thành các trung tâm tài chính, logistics tầm khu vực và quốc tế. Xây dựng Thành phố trở thành trung tâm dịch vụ lớn của cả nước và khu vực với các ngành dịch vụ cao cấp, hiện đại. Thành lập và phát triển khu thương mại tự do kết nối các trung tâm liên vùng về logistics, các cụm cảng, cảng trung chuyển quốc tế và sân bay hàng hoá. Xây dựng và vận hành hiệu quả Trung tâm tài chính quốc tế theo hướng thế hệ mới tại Thành phố Hồ Chí Minh, tăng cường kết nối sâu rộng với thị trường vốn quốc tế. Đây mạnh thu hút đầu tư phát triển du lịch đẳng cấp quốc tế, là điểm đến hàng đầu châu Á.

- Nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp theo hướng nông nghiệp công nghệ cao. Phát triển nông nghiệp đô thị, sinh thái. Hoàn thiện các chuỗi giá trị ngành hàng nông nghiệp chủ lực. Xây dựng nông thôn phát triển toàn diện, bền vững gắn với đô thị hoá.

2. Xây dựng thể chế đột phá, vượt trội phát triển Thành phố trong kỷ nguyên mới

- Xây dựng và ban hành Luật Đô thị đặc biệt nhằm tạo thể chế đặc biệt vượt trội, khung pháp lý đồng bộ, phù hợp, trở thành "đột phá của đột phá", tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Thành phố Hồ Chí Minh khai thác tối đa hiệu quả tiềm năng, thế mạnh, huy động mọi nguồn lực tăng tốc, phát triển nhanh và bền vững.

- Phân cấp, phân quyền triệt để cho Hội đồng nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố trong các lĩnh vực (trừ các nội dung về quốc phòng, an ninh, đối ngoại và tôn giáo), tăng cường thẩm quyền, trách nhiệm người đứng đầu các cấp gắn liền với cơ chế kiểm soát quyền lực. Thành phố chủ động ban hành văn bản quy phạm pháp luật để quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, nghị quyết của Quốc hội khác với quy định của Chính phủ, bộ, ngành trong một số lĩnh vực theo phân quyền hoặc khi chưa có quy phạm pháp luật của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh những vấn đề phát sinh từ thực tiễn của Thành phố. Thành phố được ưu tiên lựa chọn áp dụng các quy định pháp luật thuận lợi hơn đối với các lĩnh vực theo đặc thù của địa phương.

- Tiếp tục thực hiện các cơ chế, chính sách mang tính đột phá và ưu tiên bố trí nguồn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm (dự toán và tăng thu

thực hiện) để Thành phố chủ động có đủ nguồn lực tài chính đầu tư cho phát triển các dự án hạ tầng trọng điểm và nâng cao phúc lợi của người dân.

- Thành phố được chủ động thí điểm cơ chế, chính sách mới, thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) hoặc khác với quy định của pháp luật; xây dựng bộ tiêu chuẩn chất lượng chung, khuyến khích những tiêu chuẩn, quy chuẩn tiên bộ, vượt trội hơn quy chuẩn quốc gia và các địa phương khác. Thành phố quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự cho phép thử nghiệm có kiểm soát công nghệ, quy trình, giải pháp, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh và mô hình phát triển mới; xây dựng cơ chế bảo vệ người tham gia thử nghiệm; chính sách khuyến khích, hỗ trợ, tài trợ. Triển khai xã hội hoá có kiểm soát một số khâu chuyên môn trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, cho phép huy động các tổ chức tư vấn, dịch vụ công đủ điều kiện tham gia thực hiện, bảo đảm rút ngắn thời gian, hiệu quả, không tăng biên chế với chi phí dịch vụ theo quy định của cơ quan có thẩm quyền, công khai, minh bạch và bảo đảm quyền lựa chọn của người dân, doanh nghiệp.

3. Quy hoạch phát triển Thành phố với tầm nhìn dài hạn, ổn định, thích ứng với biến đổi khí hậu

- Xây dựng quy hoạch tổng thể Thành phố bằng tư duy đột phá với tầm nhìn dài hạn 100 năm nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, tạo không gian và động lực phát triển mới, ổn định, lâu dài, nâng cao năng lực chống chịu biến đổi khí hậu cho Thành phố, vùng Thành phố Hồ Chí Minh. Quy hoạch không gian phát triển thành phố theo tư duy đa cực, tích hợp, kết nối, vận hành theo mô hình quản trị đa trung tâm, hài hoà giữa phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, giữa phát triển hiện đại và bảo tồn, lưu giữ các giá trị truyền thống. Thực hiện đồng bộ quy hoạch phát triển các loại hình không gian: Ngầm, xanh, sông nước, biển, tầm thấp, tầm cao. Quy hoạch có tính liên thông, kết nối các khu vực: Trung tâm Thành phố, ven sông, ven biển, các mô hình phát triển đô thị gắn kết với giao thông công cộng (TOD). Thực thi quy hoạch tích hợp ngành gắn với phương thức tạo quỹ đất, tài chính đô thị, phát triển giao thông, chính sách nhà ở, quản lý tài nguyên nước và chống ngập nước.

- Quy hoạch, phát triển một số đô thị mới là vệ tinh của vùng đô thị trung tâm Thành phố theo hướng hiện đại, thông minh, môi trường sinh thái tốt, số hoá tối đa, hạ tầng đồng bộ, hình thành đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, để mở rộng không gian phát triển của Thành phố, trở thành các đô thị kiểu mẫu về chất lượng sống hàng đầu Việt Nam và khu vực.

- Tạo bước đột phá về hệ thống kết cấu hạ tầng, đầu tư hoàn thiện hệ thống kỹ thuật chung đô thị theo quy hoạch. Ưu tiên đầu tư hoàn chỉnh mạng lưới đường sắt đô thị Thành phố, phát triển hạ tầng kết nối cảng biển - sân bay - khu công nghiệp - khu thương mại tự do. Ưu tiên triển khai các dự án đầu tư cải tạo, xây dựng đồng bộ hệ thống chống ngập quy mô lớn nhằm khắc phục tình trạng ngập lụt do triều cường trên địa bàn Thành phố. Thành phố chủ động quy hoạch, phát triển hạ tầng năng lượng, năng lượng tái tạo, viễn thông đồng bộ,

hiện đại, đáp ứng nhu cầu phát triển. Hoàn thành xây dựng các tuyến đường quốc lộ và hệ thống đường kết nối nội vùng, liên vùng theo quy hoạch; đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các dự án trọng điểm quốc gia.

- Hoàn thành cụm cảng Cái Mép Hạ, Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giò, mạng lưới đường sắt kết nối vùng Thành phố Hồ Chí Minh; khai thác hiệu quả mạng lưới đường sắt đô thị, luồng tàu đường biển, đường sông, bảo đảm kết nối liên hoàn với các tỉnh Đông Nam Bộ, đồng bằng sông Cửu Long, Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực để thúc đẩy liên kết vùng, hình thành Quỹ phát triển vùng; chủ trì phối hợp đầu tư phát triển các hành lang kinh tế, vành đai kinh tế theo quy hoạch; hình thành không gian phát triển vùng Thành phố Hồ Chí Minh, trọng tâm là tổ chức không gian phát triển, phát triển chuỗi giá trị, kết nối giao thông và bảo vệ môi trường. Hình thành cơ chế điều phối vùng trên nguyên tắc cùng phát triển, cùng chia sẻ lợi ích và trách nhiệm cùng vai trò dẫn dắt, hạt nhân của Thành phố Hồ Chí Minh nhằm thực hiện các đột phá chiến lược cho vùng Thành phố Hồ Chí Minh, các khu vực, địa phương và cả nước.

4. Huy động, khai thác và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển Thành phố nhanh và bền vững

- Xây dựng cơ chế nhằm phát huy mạnh mẽ kinh tế tư nhân trong việc tham gia đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh. Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, chương trình khởi nghiệp. Hình thành các tập đoàn kinh tế tư nhân có năng lực cạnh tranh, quy mô lớn, tầm vóc quốc gia và khu vực. Nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước theo định hướng tập trung vào vai trò tiên phong kiến tạo, dẫn dắt các lĩnh vực then chốt tham gia vào quá trình cơ cấu lại kinh tế thành phố, tham gia đổi mới mô hình tăng trưởng dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tăng cường thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc theo hướng ưu tiên các dự án công nghệ cao, quản trị hiện đại và có tác động lan toả, kết nối chặt chẽ với kinh tế trong nước. Phát triển công nghiệp hỗ trợ kết nối doanh nghiệp Việt Nam với doanh nghiệp FDI. Thực hiện có hiệu quả hợp tác công tư trong huy động nguồn vốn xã hội và đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng công nghiệp, dịch vụ.

- Xây dựng cơ chế khai thác nguồn lực từ đất đai trên cơ sở thực hiện quản lý, sử dụng hiệu quả nhằm tạo nguồn lực đầu tư phát triển. Thành phố được quyền huy động vốn để triển khai các dự án trọng điểm (thông qua phát hành trái phiếu đô thị, trái phiếu công trình, vay các tổ chức tài chính trong nước, quốc tế...); quyết định các biện pháp, chính sách đặc biệt khác với quy định pháp luật để tháo gỡ vướng mắc các dự án chậm triển khai, sớm đưa vào thực hiện nhằm khơi thông, phát huy hiệu quả nguồn lực. Thành phố chủ động rà soát, xử lý và khai thác hiệu quả các cơ sở nhà, đất do các cơ quan Trung ương quản lý trên địa bàn nhưng sử dụng không hiệu quả, lãng phí, không đúng

mục đích,... nhằm ưu tiên phục vụ cho phát triển hạ tầng, nhà ở xã hội và tạo nguồn lực đầu tư phát triển.

- Đầu tư phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động, đạt trình độ quốc tế ở các lĩnh vực ưu tiên. Thu hút, trọng dụng nhân tài, đẩy mạnh phát triển lực lượng sản xuất mới. Xây dựng chính sách phát huy nguồn kiều hối trong tham gia đầu tư phát triển kinh tế - xã hội. Có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp FDI sử dụng nguồn lợi nhuận chưa chuyển về nước để tiếp tục đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực ngân sách nhà nước và cho phép Thành phố áp dụng các cơ chế tài chính vượt trội để huy động tổng thể các nguồn lực khác đáp ứng các mục tiêu phát triển của Thành phố bảo đảm hiệu quả. Thành phố quyết định điều hành linh hoạt ngân sách phục vụ yêu cầu phát triển Thành phố như cân đối giữa chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên. Xây dựng cơ chế đặc thù, phát huy, sử dụng hiệu quả các quỹ dự trữ tài chính, đầu tư, phát triển đô thị.

5. Xây dựng đô thị đặc biệt phát triển văn minh hiện đại, chú trọng nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân

- Phát triển Thành phố thành đô thị tầm quốc tế, thành phố toàn cầu theo mô hình đa cực, đa trung tâm, có kết cấu hạ tầng và quản trị thông minh, hiện đại; là trung tâm điều phối mô hình quản trị đô thị đặc biệt và hạt nhân vùng đại đô thị Đông Nam Bộ.

- Kết hợp đồng bộ giữa phát triển đô thị mới và cải tạo, chỉnh trang đô thị nhằm tổ chức lại, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân. Phát triển kiến trúc hài hoà, giữ gìn và phát huy các yếu tố văn hoá đặc trưng.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình phát triển nhà ở xã hội. Nhanh chóng di dời nhà ở ven kênh rạch, cải tạo chung cư cũ. Tiếp tục thực hiện lộ trình di dời các cơ sở công nghiệp, trường đại học theo quy hoạch ra khỏi khu vực nội thành. Xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, thông minh gắn với đô thị hoá, phát triển vùng đô thị vệ tinh.

- Ưu tiên áp dụng các công nghệ hiện đại, vật liệu mới, năng lượng xanh, tái tạo, thân thiện với môi trường trong xây dựng, thiết kế, thi công, vận hành phương tiện công cộng tại Thành phố. Tập trung đầu tư xây dựng và hoàn thiện các công trình hạ tầng kỹ thuật, chuyển đổi xanh, bảo đảm kiểm soát, xử lý nước thải, rác thải, bụi, khí thải, mở rộng mảng xanh đô thị, cải thiện chất lượng môi trường không khí và môi trường sống cho người dân.

- Đầu tư hoàn thiện hệ thống cấp nước, thoát nước, chống ngập; quản lý nghiêm việc khai thác, sử dụng nước ngầm. Củng cố hệ thống đê ven biển, công ngăn triều, công trình thủy lợi ven sông phục vụ kiểm soát lũ, giải quyết căn cơ tình trạng ngập nước đô thị, chủ động thích ứng và giảm thiểu tác động do biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Ngăn chặn suy giảm tài nguyên nước và bảo đảm an ninh nguồn nước; bảo vệ hệ sinh thái rừng ngập mặn, các khu dự trữ

sinh quyển, khu bảo tồn thiên nhiên, rừng phòng hộ, vườn quốc gia trên địa bàn Thành phố.

6. Phát triển toàn diện văn hoá, con người Thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình, xứng đáng với Thành phố mang tên Bác Hồ kính yêu

- Tập trung xây dựng nền văn hoá tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, bảo đảm quyền con người, quyền cơ bản của công dân, hình thành hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá và con người Việt Nam với đặc thù Thành phố, như: Giàu lòng yêu nước, kiên cường, đoàn kết, nghĩa tình, năng động, sáng tạo. Xây dựng, phát triển và phát huy giá trị "Không gian văn hoá Hồ Chí Minh" trong đời sống văn hoá, tinh thần của Nhân dân Thành phố. Xây dựng và sớm hình thành các khu dân cư xã hội chủ nghĩa; thí điểm xây dựng phường, xã xã hội chủ nghĩa.

- Phát triển đồng bộ hệ thống thiết chế văn hoá từ Thành phố đến cơ sở, nâng cao mức hưởng thụ văn hoá của người dân. Chú trọng bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hoá vật thể, phi vật thể của các công trình có ý nghĩa lịch sử, chính trị, văn hoá đặc sắc. Đẩy mạnh chỉnh trang không gian văn hoá đô thị, xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, văn minh hiện đại. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, các thiết chế văn hoá, thể thao đồng bộ, ngang tầm đô thị đặc biệt. Có chính sách mới, bảo đảm nguồn lực để đào tạo, phát triển nguồn nhân lực văn học, nghệ thuật, nhất là các loại hình nghệ thuật truyền thống.

- Đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hoá trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Hình thành thị trường sản phẩm, dịch vụ văn hoá, thể thao và sản phẩm du lịch có sức cạnh tranh cao, vươn tầm khu vực và quốc tế. Kết hợp hài hoà giữa thể thao thành tích cao với phong trào thể dục, thể thao quần chúng.

- Xây dựng Thành phố thành trung tâm lớn về giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, tiệm cận trình độ quốc tế. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, phát triển mô hình trường học thông minh, trường học hạnh phúc, xây dựng xã hội học tập. Chăm lo phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, kỹ năng, hướng tới xây dựng nền giáo dục tiên tiến trong khu vực châu Á trước năm 2030. Có cơ chế, chính sách đột phá, thu hút, đào tạo, ương mầm, sử dụng hiệu quả nhân tài, chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước.

- Phát triển hệ thống y tế hiện đại, công bằng, đa tầng, chuyên sâu, bền vững. Thực hiện tốt việc khám sức khoẻ định kỳ miễn phí cho toàn bộ người dân Thành phố. Nâng cao chất lượng chăm sóc y tế Nhân dân, phát triển y tế dự phòng, y tế cơ sở; có cơ chế hỗ trợ, giảm chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo, người yếu thế. Có cơ chế, chính sách đột phá trong thu hút xã hội hoá vào lĩnh vực y tế. Ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ trong khám, chữa bệnh; xây dựng hồ sơ sức khoẻ điện tử cho mỗi người dân, kết nối đồng bộ, quản lý dữ liệu sức khoẻ theo vòng đời, hướng tới trở thành trung tâm chăm sóc sức khoẻ hiện đại của khu vực ASEAN. Chú trọng chăm sóc sức khoẻ bà mẹ,

trẻ em; nâng cao thể chất, tầm vóc, tuổi thọ, chất lượng sống; chủ động thích ứng với già hoá dân số.

- Bảo đảm an sinh xã hội toàn diện, bao trùm, bền vững. Tạo việc làm ổn định, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; xây dựng quan hệ lao động hài hoà, tiến bộ. Thực hiện tốt chính sách chăm lo người có công; nâng cao chuẩn nghèo, chăm lo tốt hơn đời sống vật chất tinh thần của Nhân dân, bảo đảm mọi người dân đều được thụ hưởng thành quả phát triển.

7. Bảo đảm quốc phòng, an ninh; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

- Tiếp tục nghiên cứu, điều chỉnh, bố trí thế chiến lược khu vực phòng thủ, bảo đảm hợp thành thế trận liên hoàn, vững chắc, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh phù hợp với quy hoạch tổng thể của thế trận phòng thủ quốc gia; tập trung xây dựng tiềm lực chính trị - kinh tế - quốc phòng, an ninh vững mạnh. Tăng cường lãnh đạo và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh. Giữ vững an ninh trật tự Thành phố là điều kiện, nền tảng cho sự phát triển. Tập trung xây dựng lực lượng quân đội, công an cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Phát triển các công trình có tính lưỡng dụng cao; triển khai đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong công nghiệp quốc phòng, công nghiệp an ninh, sản phẩm chiến lược, công nghệ lõi; quan tâm xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở; đẩy mạnh công tác động viên công nghiệp sẵn sàng phục vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, an ninh.

- Xây dựng thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc tại từng địa bàn dân cư, cơ quan, đơn vị. Xây dựng nền an ninh nhân dân và thế trận an ninh nhân dân kết hợp chặt chẽ với thế trận quốc phòng toàn dân, phải lấy yếu tố toàn dân, toàn diện và lấy địa bàn khu dân cư làm cốt lõi để triển khai lực lượng, phương tiện, biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở. Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các tỉnh, thành phố lân cận trong công tác quốc phòng, an ninh.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa xã hội, nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào "toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", phấn đấu hoàn thành mục tiêu xây dựng Thành phố "không ma tuý" vào năm 2030 và duy trì bền vững trong những năm tiếp theo; phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác phòng, chống, đấu tranh, trấn áp, kéo giảm các loại tội phạm, nhất là tội phạm hình sự, kinh tế, môi trường, ma tuý, tội phạm có tổ chức, xuyên quốc gia, sử dụng công nghệ cao bảo đảm an ninh, an toàn cho mọi tầng lớp Nhân dân và khách du lịch đến Thành phố.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế; chủ động nắm bắt cơ hội từ các hiệp định thương mại thế hệ mới; củng cố các mối quan hệ truyền thống, mở rộng hợp tác với các thành phố trên thế giới. Tăng cường công tác đối ngoại nhân dân, công tác người Việt Nam ở nước ngoài, tạo môi trường quốc tế thuận lợi để phát triển.

8. Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố trong sạch, vững mạnh

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên. Thực hành dân chủ gắn với kỷ luật, kỷ cương. Thực hiện tốt công tác chính trị, tư tưởng; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Nâng cao chất lượng công tác cán bộ, chuẩn hoá quy trình, xây dựng đội ngũ cán bộ chiến lược, chủ chốt, cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu, có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Chăm lo quy hoạch, đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ kế thừa, đặc biệt là cán bộ có chuyên môn ở các lĩnh vực quan trọng. Tạo môi trường thuận lợi và khuyến khích, bảo vệ, quan tâm thu hút, "giữ chân", bố trí, đãi ngộ xứng đáng cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

- Nâng cao năng lực quản lý, đánh giá cán bộ qua kết quả công việc, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị Thành phố; đồng thời, xây dựng cơ chế tiền lương, thù lao, chế độ đãi ngộ cho người lao động, chuyên gia, người có tài năng phù hợp với điều kiện phát triển của Thành phố. Thành phố được chủ động quyết định tổng số lượng biên chế không vượt quá 20% số biên chế công chức, viên chức Trung ương giao (giai đoạn và hằng năm) và tự cân đối, chi trả lương từ nguồn ngân sách thành phố đối với số biên chế tăng thêm để tập trung vào các nhiệm vụ: (i) Sắp xếp, bố trí, thử nghiệm các mô hình mới về phát triển nguồn nhân lực, xây dựng cơ chế thu hút, đào tạo, cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao (trước mắt tập trung phục vụ khu vực công) và chủ động trong việc sàng lọc cán bộ, có vào - có ra, tạo điều kiện sử dụng nhân tài, người có năng lực trình độ cao. (ii) Triển khai các giải pháp thiết thực, phục vụ tốt nhu cầu của xã hội và người dân theo hướng cụ thể hoá, hiện thực hoá toàn diện mô hình xã hội chủ nghĩa trên địa bàn Thành phố, lan toả, liên thông đến các địa phương trong khu vực. (iii) Xây dựng môi trường, các điều kiện, nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội hiện đại theo hướng kinh tế số, xanh, chuyển đổi số,... bảo đảm thực hiện mục tiêu tăng trưởng bền vững "2 con số", thực sự là đầu tàu phát triển, cực tăng trưởng dẫn dắt khu vực miền Nam và cả nước.

- Tăng cường, kiên quyết, kiên trì công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị về mọi mặt; đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu các cấp; xây dựng tổ chức cơ sở đảng phù hợp với mô hình đô thị. Nâng cao chất lượng các tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đảng viên, tích cực phát triển tổ chức đảng và đảng viên trong doanh nghiệp và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập; thường xuyên rà soát, sàng lọc và kiên quyết đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

- Tiếp tục xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, bảo đảm thông suốt, đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp; đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, quản lý của các cấp uỷ, chính quyền. Thành phố triển khai các mô hình quản lý mới, các mô hình tổ chức mới phù hợp với nhu cầu phát triển. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát của Hội đồng nhân dân. Tăng cường sự phối hợp giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp với kiểm tra, giám sát của Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và giám sát của Nhân dân. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và kiểm soát quyền lực; quyết liệt cải cách thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Đổi mới, nâng cao nhận thức và hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo; chú trọng phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất, góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng và chế độ.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng và hệ thống chính trị của Thành phố Hồ Chí Minh triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết. Phát huy cao độ sự đồng thuận xã hội, vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân nhằm sớm đưa Nghị quyết đi vào cuộc sống.

Thành uỷ Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Đảng uỷ Quốc hội, Đảng uỷ Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng, ban hành Luật Đô thị đặc biệt và các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội; đồng thời, hoàn thiện hệ thống quy hoạch, quy định về đầu tư, tài chính, ngân sách, xây dựng... có liên quan. Phối hợp với các cơ quan, bộ, ngành, địa phương, nhất là các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển có liên quan; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện.

2. Đảng uỷ Quốc hội lãnh đạo ban hành Luật Đô thị đặc biệt nhằm hoàn thiện thể chế phát triển vượt trội, ổn định, có tầm nhìn dài hạn, phù hợp với vị trí, vai trò đầu tàu kinh tế, trung tâm lớn về kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học - công nghệ của cả nước và khu vực; đưa thể chế, chính sách của Thành phố trở thành lợi thế cạnh tranh khu vực và quốc tế.

3. Đảng uỷ Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo Chính phủ trình Quốc hội Luật Đô thị đặc biệt, trong đó quy định phân cấp, phân quyền triệt để, toàn diện, bảo đảm Thành phố có đủ thẩm quyền và trách nhiệm trong giải quyết công việc, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững trong giai đoạn mới. Định kỳ

hoặc khi cần thiết, làm việc với Thành phố Hồ Chí Minh để kiểm điểm, đánh giá tiến độ thực hiện Nghị quyết.

4. Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương tăng cường lãnh đạo, vận động các tổ chức thành viên, đoàn viên, hội viên chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có trách nhiệm tham gia, đóng góp vào quá trình xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Các ban đảng, đảng uỷ trực thuộc Trung ương, đảng uỷ bộ, ngành, tổ chức ở Trung ương; các tỉnh uỷ, thành uỷ trong cả nước tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc nội dung Nghị quyết; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch hành động với các mục tiêu, tiêu chí, nhiệm vụ, giải pháp, nguồn lực, cơ chế kiểm tra, giám sát, cơ quan chịu trách nhiệm và lộ trình chi tiết để cụ thể hoá, thể chế hoá Nghị quyết trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, địa phương mình; tăng cường lãnh đạo, tạo sự thống nhất cả về nhận thức và hành động trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết; thường xuyên phối hợp, hỗ trợ Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình xây dựng và phát triển.

6. Các tỉnh uỷ, thành uỷ trong vùng Đông Nam Bộ, vùng đồng bằng sông Cửu Long và các vùng kinh tế trọng điểm phía Nam phối hợp với Thành phố Hồ Chí Minh tăng cường các hình thức liên kết, hợp tác phù hợp với nhu cầu của các địa phương, tạo sự thống nhất và sức mạnh tổng hợp về kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh cho Thành phố, cho mỗi địa phương, cho toàn vùng và cả nước.

7. Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức việc học tập, quán triệt, tuyên truyền, thực hiện Nghị quyết; đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong Nhân dân về vị trí, vai trò của Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới của đất nước.

8. Văn phòng Trung ương Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết; phối hợp với Thành uỷ Thành phố Hồ Chí Minh định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Nơi nhận:

- Các ban đảng, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các đảng uỷ bộ, ngành, tổ chức ở Trung ương,
- Các đồng chí Uỷ viên
Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

**T/M BỘ CHÍNH TRỊ
TỔNG BÍ THƯ**



Tô Lâm